

Số: /KH-UBND

Thọ Xuân, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác giảm nghèo năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 327/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 tỉnh Thanh Hoá; Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 15/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; Quyết định số 142/QĐ-UBND, ngày 19/01/2022 của UBND huyện Thọ Xuân về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023, UBND huyện Thọ Xuân ban hành Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023, gồm một số nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp, phân công rõ ràng trách nhiệm cho từng đơn vị, cá nhân trong tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo; thu hút sự quan tâm đồng đạo của cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong việc “chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giúp người nghèo, cận nghèo tiếp cận được các nguồn lực phát triển sản xuất từng bước vươn lên thoát nghèo.

Kế hoạch là căn cứ để các đơn vị, các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo năm 2023 đã đề ra.

Định kỳ hàng quý đánh giá công tác giảm nghèo nhằm khắc phục tình trạng thiếu quyết liệt của các ngành, các địa phương, đơn vị trong việc thực hiện các chính sách giảm nghèo.

2. Yêu cầu

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu đơn vị, địa phương phải chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giảm nghèo của đơn vị, địa phương; ưu tiên lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ cho người nghèo phát triển kinh tế - xã hội;

Thường xuyên kiểm tra giám sát, kết quả thực hiện để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo thực hiện

thăng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Việc giảm nghèo phải phản ánh đúng, sát tình hình thực tế đời sống người dân, đảm bảo người nghèo, cận nghèo được tiếp cận đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định, tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản như y tế, giáo dục, việc làm, nguồn vốn tín dụng chính sách... Không vì chỉ tiêu, thành tích mà bỏ sót đối tượng, ảnh hưởng đến quyền lợi thụ hưởng các chính sách dành cho người nghèo, người cận nghèo theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần và tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, thông tin, việc làm, bảo hiểm xã hội...); phấn đấu đạt các chỉ tiêu về giảm nghèo năm 2023 theo Kế hoạch đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2023, toàn huyện giảm 350 hộ nghèo trở lên, bằng 0,6% tổng số hộ tự nhiên.

(Có phụ lục 01: Giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các xã, thị trấn kèm theo)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Giải pháp chung

1.1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp; đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện theo chỉ tiêu kế hoạch giao.

1.2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đưa chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, những chủ trương, định hướng lớn của cấp ủy trong công tác giảm nghèo vào cuộc sống, tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong toàn bộ hệ thống chính trị và Nhân dân; đẩy mạnh tuyên truyền bằng các hình thức và nội dung phù hợp, nhằm đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân, trước hết là của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp về vai trò, ý nghĩa của công tác giảm nghèo trong tình hình mới; khơi dậy ý chí nỗ lực tự vươn lên thoát nghèo, xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỉ lại của hộ nghèo, hộ cận nghèo, coi đây là giải pháp then chốt, đột phá để giảm nghèo bền vững.

1.3. Đẩy mạnh thực hiện chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, gắn với mục tiêu giảm nghèo; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh đã ban hành về nông nghiệp, nông thôn nhằm đẩy mạnh phát triển sản xuất, tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân. Tạo điều kiện cho người nghèo về vốn, kiến thức khoa học, thị trường tiêu thụ sản phẩm đầu ra, v.v... Bên cạnh đó cần đẩy mạnh cải cách hành chính, xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư vào địa bàn, đặc biệt là các doanh nghiệp may mặc, giày da, chế biến nông sản, tiểu thủ công nghiệp, du lịch cộng đồng,... nhằm dạy nghề, tạo nhiều việc làm cho người lao động. Xác định phát triển sản xuất,

dạy nghề, giải quyết việc làm là giải pháp trọng tâm để giảm nghèo bền vững.

1.4. Tiếp tục chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học, kĩ thuật và công nghệ vào sản xuất nhằm thay đổi tập quán canh tác cũ, nâng cao trình độ thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất, chất lượng các sản phẩm nông nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

1.5. Huy động nguồn lực của doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm và đóng góp của nhân dân để thực hiện công tác giảm nghèo; đảm bảo nguồn vốn tín dụng ưu đãi để hộ nghèo vay vốn phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập

1.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đối với việc thực hiện chương trình, kế hoạch giảm nghèo bền vững; hàng năm, gắn kiểm điểm việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo với kiểm điểm, đánh giá tập thể, cá nhân cán bộ, lãnh đạo quản lý.

1.7. Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn thực hiện có hiệu quả việc phân công hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng kế hoạch hỗ trợ để có những hoạt động hỗ trợ thiết thực, cụ thể, có địa chỉ rõ ràng; tạo mọi điều kiện để giúp đỡ các xã được phân công đạt mục tiêu giảm nghèo trong năm.

1.8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc triển khai, thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; tuyên truyền, vận động nguồn lực giúp đỡ hộ nghèo phát triển kinh tế giảm nghèo bền vững; khen thưởng, động viên kịp thời những tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác giảm nghèo và những gương sáng thoát nghèo điển hình, tiêu biểu.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

2.1. Giao các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị giúp đỡ các xã, thị trấn trong công tác giảm nghèo

(Có phụ lục 02 chi tiết kèm theo).

2.2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Là cơ quan Thường trực của Ban chỉ đạo giảm nghèo, có nhiệm vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn toàn huyện và thực hiện những nhiệm vụ cụ thể sau:

- Hướng dẫn thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo quy định, làm cơ sở để xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, giải pháp hỗ trợ phù hợp trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện việc nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn dạy nghề với tạo việc làm cho lao động nông thôn; tăng cường thông tin thị trường lao động, tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động thuộc hộ nghèo;

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp ổn định và phát triển thị trường lao động, đảm bảo phù hợp với tình hình, tăng cường và nâng cao chất

lượng dự báo cầu lao động nhằm nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu lao động, hỗ trợ người lao động tìm việc làm phù hợp, nhất là lao động thuộc hộ nghèo.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình về nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp để có giải pháp hỗ trợ, cung ứng lao động, khắc phục tình trạng thiếu hụt lao động, góp phần ổn định sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bảo đảm đời sống người lao động;

- Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế thông qua dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo để tạo việc làm, sinh kế bền vững, có thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy thế mạnh của địa phương để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức hội, đoàn thể nắm chắc tình hình đời sống nhân dân để kịp thời tham mưu UBND huyện các phương án hỗ trợ, cứu trợ đột xuất nếu xảy ra tình trạng thiên tai làm ảnh hưởng nặng nề đến đời sống của người dân.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung kế hoạch. Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch lập dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện Chương trình giảm nghèo của năm 2023 trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt; kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 và các chính sách giảm nghèo chung; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các chương trình giảm nghèo trên địa bàn huyện theo quy định.

2.3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tiếp tục thực hiện chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, gắn với mục tiêu giảm nghèo; triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh đã ban hành về nông nghiệp, nông thôn nhằm đẩy mạnh phát triển sản xuất, tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân. Tạo điều kiện cho người nghèo về vốn, kiến thức khoa học, thị trường tiêu thụ sản phẩm đầu ra, v.v... Tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất về nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nước sạch.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững và hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nước sạch năm 2023.

2.4. Phòng Văn hóa - Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với phòng Lao động - TB&XH hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ thông tin truyền thông về giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2023 cho các địa phương; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các chính sách về giảm nghèo, các tổ

chức, cá nhân, mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả, đồng thời biểu dương những tấm gương vượt khó vươn lên thoát nghèo.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, sát đến từng địa phương nhằm tiếp tục nâng cao chỉ tiêu tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về dịch vụ thông tin, truyền thông của hộ nghèo (Sử dụng dịch vụ viễn thông; phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin).

- Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu sử dụng dịch vụ truy cập dịch vụ viễn thông di động, dịch vụ truy cập internet một phần chi phí trang bị máy điện thoại thông minh và chi phí sử dụng dịch vụ.

- Trên cơ sở ứng dụng công nghệ số, đẩy mạnh trang bị cơ sở vật chất, cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội, nâng cao kiến thức, kỹ năng sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế, góp phần thực hiện mục tiêu thoát nghèo bền vững.

- Đẩy mạnh phát triển du lịch gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế; từng bước hình thành và phát triển các tour du lịch; kết nối các điểm du lịch làng nghề, du lịch tâm linh nhằm thu hút du khách vào địa bàn, góp phần tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tạo việc làm, thu nhập cho người nghèo.

2.5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu cho UBND huyện bố trí nguồn kinh phí đảm bảo các hoạt động của Chương trình giảm nghèo năm 2023; phối hợp với các phòng, ngành có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện chương trình, dự án giảm nghèo trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư cho các chương trình giảm nghèo; ưu tiên sử dụng nguồn vốn đầu tư công đầu tư các công trình, dự án hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển sản xuất, giảm nghèo nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội kịp thời, đúng đối tượng.

- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện thanh, quyết toán nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình dự án giảm nghèo theo quy định.

2.6. Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ trì tham mưu chỉ tiêu giảm nghèo tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về giáo dục năm 2023; xây dựng kế hoạch và hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về giáo dục.

- Khích lệ, động viên, khen thưởng người nghèo, cận nghèo tích cực học tập, nâng cao trình độ thông qua các phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, gắn với xây dựng xã, thôn văn hoá đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và chuẩn xã hội học tập.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học; bố trí, sắp xếp, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

2.7. Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân (Y tế)

- Chủ trì hướng dẫn các xã, thị trấn tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ xã

hội cơ bản cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế (dinh dưỡng và bảo hiểm y tế) và tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện, các phòng, ngành, tổ chức đoàn thể và địa phương tăng cường truyền thông, khuyến khích, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, đặc biệt là đối tượng thuộc hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

- Tiếp tục thực hiện tốt chính sách theo Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số"... mở rộng các giải pháp dự phòng chủ động dị tật bẩm sinh, sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân, đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Tăng cường chỉ đạo tập huấn, nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ y tế cơ sở để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân, nhất là cho người nghèo.

- Tiếp tục tham mưu đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế phục vụ khám, chữa bệnh cho Bệnh viện đa khoa, Trung tâm Y tế huyện; Trạm Y tế xã, thị trấn;

2.8. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Tiếp tục tham mưu cho UBND huyện việc tổ chức triển khai thực hiện các chương trình chính sách mới của Chính phủ về hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công với cách mạng về nhà ở.

Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch cụ thể, sát đến từng địa phương nhằm nâng cao chỉ tiêu tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nhà ở của hộ nghèo đảm bảo đạt mục tiêu đề ra ở cả hai tiêu chí chất lượng nhà ở, diện tích nhà ở.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thu hút đầu tư các dự án vào địa bàn huyện nhằm giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, đặc biệt là lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm địa phương; các hoạt động kết nối, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản.

- Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi mô hình quản lý chợ; kêu gọi các nguồn lực đầu tư để phát triển mạng lưới chợ nông thôn, các trung tâm thương mại, siêu thị tại các xã, thị trấn, khu vực đông dân cư; đẩy mạnh lưu thông hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân.

2.9. Phòng Tư pháp

- Chủ trì phối hợp với các ngành, các đơn vị có liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý cho đối tượng là người nghèo, người dân tộc thiểu số và các đối tượng bảo trợ xã hội.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo, dân tộc thiểu số theo Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ; tổ chức các đợt truyền thông về trợ giúp

pháp lý, tập huấn nâng cao năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý; thông tin, tuyên truyền về trợ giúp pháp lý trên sóng phát thanh, truyền hình và các phương tiện truyền thông khác của huyện.

2.10. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn các xã, thị trấn lập phương án bố trí quỹ đất sản xuất, đất ở để giao đất cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào sinh sống trên sông theo quy định; hướng dẫn đo đạc địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân để ổn định sản xuất.

2.11. Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch

- Tăng cường tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, những chủ trương, định hướng lớn của cấp ủy trong công tác giảm nghèo; đưa tin các gương điển hình về giảm nghèo để thúc đẩy nhân rộng và lan tỏa mô hình, đồng thời lên án các hành vi trục lợi chính sách giảm nghèo để có biện pháp đẩy lùi, ngăn chặn.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông; các tác phẩm truyền hình, phát thanh, tin bài về giảm nghèo bền vững, về mô hình giảm nghèo, kinh nghiệm, sáng kiến giảm nghèo và gương điển hình vươn lên thoát nghèo.... tuyên truyền nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác giảm nghèo trong giai đoạn hiện nay.

2.12. Ngân hàng Chính sách xã hội huyện

Bố trí, huy động nguồn vốn trung ương và địa phương, giải ngân kịp thời các chương trình tín dụng cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác để giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng khác được tiếp cận vay vốn phát triển sản xuất, tạo sinh kế vươn lên thoát nghèo và làm giàu.

Đẩy mạnh phổ biến tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo, cận nghèo.

2.13. Bảo hiểm xã hội huyện

Chủ trì phối hợp với các ngành, các xã, thị trấn in, cấp phát thẻ Bảo hiểm y tế cho người nghèo kịp thời, đúng đối tượng;

Phối hợp với các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể, các xã, thị trấn tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động hộ cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình và các đối tượng khác tham gia bảo hiểm y tế nhằm tăng độ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân.

2.14. Các phòng, ban, ngành khác

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao ưu tiên các nguồn lực hỗ trợ các xã, thị trấn trong thực hiện công tác giảm nghèo.

2.15. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch giảm nghèo năm 2023; Kế hoạch phải có giải pháp giảm nghèo cụ thể đến từng hộ gia đình, xác định rõ nguyên nhân nghèo của các hộ nghèo đề ra giải pháp để giúp hộ nghèo thoát nghèo. Phân công nhiệm vụ cụ

thể cho từng cán bộ công chức; từng thôn, khu phố; từng cán bộ, đảng viên, các tổ chức đoàn thể giúp đỡ các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo, coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ và thi đua khen thưởng cuối năm.

- Rà soát, tổng hợp hộ nghèo theo từng nguyên nhân nghèo; lập danh sách cụ thể những hộ gia đình có khả năng thoát nghèo trong năm 2023 để có phương án hỗ trợ kịp thời. Báo cáo UBND huyện qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày **15/3/2023**.

- Thực hiện tốt công tác thông tin, tin truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Nhà nước trong công tác giảm nghèo; tuyên truyền các tổ chức, cá nhân, mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả; biểu dương những tấm gương có thành tích trong công tác giảm nghèo và tấm gương vượt khó vươn lên thoát nghèo.

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có đối tượng bảo trợ xã hội, đề ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo tại địa phương.

- Vận động, huy động các nguồn lực xã hội bằng nhiều hình thức như: ủng hộ cơ sở vật chất, ngày công lao động, vốn, kinh nghiệm sản xuất... giúp đỡ người nghèo khắc phục khó khăn vươn lên thoát nghèo; sử dụng khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh của địa phương phục vụ cho công tác giảm nghèo.

- Tổ chức rà soát hộ nghèo năm 2023 theo quy định, việc rà soát phải bám sát thực tế, phản ánh toàn diện, chính xác các tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; nâng cao vai trò trách nhiệm của lực lượng rà soát viên, trưởng thôn trong việc chủ động phát hiện những hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm, có nguy cơ nghèo, cận nghèo để hướng dẫn hộ gia đình làm giấy đề nghị rà soát đưa vào danh sách rà soát, tuyệt đối không bỏ sót đối tượng đủ điều kiện được thụ hưởng chính sách.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện chính sách giảm nghèo; báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo 6 tháng (**trước 15/6/2023**) và báo cáo năm (**trước 25/10/2023**) về UBND huyện qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững từ ngân sách Trung ương; một phần được cân đối từ ngân sách địa phương.

Huy động các nguồn lực hỗ trợ, giúp đỡ từ các cá nhân, tổ chức và huy động các nguồn lực hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành cấp huyện và UBND các xã, thị trấn

- Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao xây

dựng kế hoạch để triển khai thực hiện; hướng dẫn, giúp đỡ các xã, thị trấn thực hiện các chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản trong công tác giảm nghèo đối với lĩnh vực được phân công. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội định kỳ trước ngày 20/6/2022 và trước ngày 30/10/2022.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua, tích cực vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan tham gia các đợt phát động ủng hộ người nghèo như: "*Ngày vì người nghèo*", "*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*".

- Phòng Lao động - TB&XH: Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo của các phòng, ngành và các xã, thị trấn năm 2023, đặc biệt, với các phòng, ngành, đơn vị được giao theo dõi, giúp đỡ, hỗ trợ các xã, thị trấn và được giao chủ trì triển khai thực hiện các chính sách nhằm nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản; Tham mưu đề xuất xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hiện chính sách giảm nghèo (nếu có).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện

- Tích cực tham gia, giúp đỡ các xã, thị trấn trong công tác giảm nghèo bền vững; tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng, tích cực tham gia phong trào "*Chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*", Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "*Ngày vì người nghèo*", "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*", vận động các tổ chức, cá nhân tham gia ủng hộ "*Quỹ vì người nghèo*" đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

- Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo, khắc phục các nguyên nhân vươn lên thoát nghèo bền vững theo kế hoạch giảm nghèo của huyện; phối hợp thực hiện việc giám sát công tác giảm nghèo trên địa bàn huyện.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2023, chủ tịch UBND huyện đề nghị các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc báo cáo kịp thời về UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (để b/c);
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- MTTQ và các đoàn thể cấp huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- Ban Chỉ đạo giảm nghèo huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Hải

Phụ lục 01:
CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO CỦA CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày / /2023 của UBND huyện)

TT	Tên đơn vị	Hộ nghèo đầu năm	Chỉ tiêu giao giảm hộ nghèo năm 2023 (hộ)	Trong đó		Tỷ lệ giảm hộ nghèo
				Hộ không có KNLD	Hộ có có KNLD	
1	TT Lam Sơn	55	10	4	6	0,30
2	TT Sao Vàng	54	15	3	12	0,60
3	Xuân Bái	24	12	6	6	0,60
4	Thọ Xương	56	17	5	12	0,70
5	Xuân Phú	37	10	2	8	0,50
6	Thọ Lâm	52	10	5	5	0,40
7	Thọ Diên	36	10	5	5	0,70
8	Xuân Hưng	29	8	5	3	0,60
9	Xuân Sinh	78	12	6	6	0,40
10	Xuân Thiên	48	15	8	7	0,60
11	Thuận Minh	63	15	8	7	0,60
12	Thọ Lập	33	8	6	2	0,50
13	Xuân Tín	41	22	4	18	1,60
14	Quảng Phú	53	8	5	3	0,40
15	Phú Xuân	53	15	5	10	0,70
16	Xuân Lai	51	20	6	14	1,30
17	Xuân Lập	57	14	6	8	0,60
18	Xuân Minh	33	11	7	4	0,80
19	Trường Xuân	48	6	6	-	0,20
20	Thọ Hải	36	12	6	6	0,80
21	Xuân Hòa	17	6	6	-	0,30
22	Xuân Trường	29	7	7	-	0,50
23	TT Thọ Xuân	55	24	2	22	0,90
24	Tây Hồ	17	5	3	2	0,40
25	Xuân Giang	8	2	2	-	0,20
26	Bắc Lương	30	8	6	2	0,50
27	Nam Giang	39	16	4	12	0,90
28	Thọ Lộc	32	10	2	8	0,80
29	Xuân Phong	24	4	4	-	0,40
30	Xuân Hồng	61	18	6	12	0,60
	TỔNG CỘNG	1.249	350	150	200	0,60

Phụ lục 02
PHÂN CÔNG PHÒNG, BAN, NGÀNH, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ GIÚP ĐỠ
CÁC XÃ, THỊ TRẤN TRONG CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày / /2023 của UBND huyện)

STT	Xã/thị trấn	Cơ quan/đơn vị	Ghi chú
1	TT Lam Sơn	Công ty CP Giấy Mực Sơn	
2	TT Sao Vàng	Ngân hàng NN&PTNT Lam Sơn	
3	Xã Xuân Bái	Công an huyện, Văn phòng HĐND-UBND	
4	Xã Thọ Xương	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	
5	Xã Xuân Phú	Phòng Tài nguyên và Môi trường	
6	Xã Thọ Lâm	Ngân hàng NNPTNT Thọ Xuân	
7	Xã Thọ Diên	Ủu ban Mặt trận tổ quốc huyện	
8	Xã Xuân Hưng	Hội Phụ nữ huyện	
9	Xã Xuân Sinh	Chi cục Thống kê huyện, Bưu điện	
10	Xã Xuân Thiên	Hội Cựu chiến binh	
11	Xã Thuận Minh	Ngân hàng chính sách xã hội huyện	
12	Xã Thọ Lập	Phòng Tài chính - Kế hoạch	
13	Xã Xuân Tín	Huyện đoàn	
14	Xã Quảng Phú	Ban Quản lý dự án huyện	
15	Xã Phú Xuân	Hội Nông dân	
16	Xã Xuân Lai	Bảo hiểm xã hội huyện	
17	Xã Xuân Lập	Chi cục Thi hành án huyện	
18	Xã Xuân Minh	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
19	Xã Trường Xuân	Phòng Nông nghiệp và PTNT	
20	Xã Thọ Hải	Liên đoàn Lao động huyện	
21	Xã Xuân Hòa	Ban chỉ huy Quân sự huyện	
22	Xã Xuân Trường	Phòng Văn hoá - Thông tin	
23	TT Thọ Xuân	Trung tâm VH - TT - TT & DL	
24	Xã Tây Hồ	Trung tâm Y tế huyện	
25	Xã Xuân Giang	Phòng Lao động - TBXH	
26	Xã Bắc Lương	Viện Kiểm sát nhân dân, Toà án,	
27	Xã Nam Giang	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp	
28	Xã Thọ Lộc	Bệnh viện Đa khoa huyện	
29	Xã Xuân Phong	Phòng Nội vụ	
30	Xã Xuân Hồng	Phòng Thanh tra, Phòng Tư pháp,	

